

Nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các đơn vị ghi tại Điều 1, 2 của Quyết định này do Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quy định.

Điều 3. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các quy định trong các văn bản trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ. Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 131-TTg ngày 4-3-1995 sửa đổi một số điểm trong Quyết định số 58-TTg ngày 3-2-1994 về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Để thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Thay thế điểm 2, Điều 3 trong Quyết định số 58-TTg ngày 3-2-1994 về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở bằng quy định mới như sau:

Cán bộ y tế cơ sở quy định tại điểm a, b Khoản 1, Điều 2 Quyết định số 58-TTg mà không nằm

trong biên chế Nhà nước thì được hưởng mọi quyền lợi và theo hệ số ngạch bậc lương của cán bộ, nhân viên y tế trong biên chế Nhà nước có cùng trình độ như đã quy định tại Nghị định số 25-CP ngày 25-5-1993 của Chính phủ.

Điều 2. - Bổ sung Khoản 3, Điều 3, Quyết định số 58-TTg như sau:

Số cán bộ y tế chuyên trách ở cơ sở thuộc các xã vùng cao, biên giới, hải đảo được tính vào biên chế Nhà nước.

Điều 3. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. - Bộ trưởng các Bộ Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng ban Ban Tổ chức Cán bộ - Chính phủ hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 5. - Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 133-TTg ngày 7-3-1995 về việc xây dựng quy hoạch phát triển ngành Thể dục - thể thao.

Trong mấy năm qua, thể dục - thể thao đã có bước phát triển. Phong trào thể dục - thể thao quần chúng đang được mở rộng. Trình độ một số môn thể thao được nâng cao và đạt thành tích tốt trong thi đấu quốc tế.

Tuy nhiên, trình độ chung của phong trào thể dục - thể thao còn thấp và có nhiều mặt lạc hậu. Quy mô, chất lượng và hiệu quả giáo dục thể chất trong trường học còn rất thấp. Trình độ nhiều môn thể thao còn có khoảng cách xa so với nhiều

nước trong khu vực. Tổ chức và cán bộ của ngành Thể dục - thể thao còn yếu. Cơ sở vật chất và khoa học - kỹ thuật thể dục - thể thao nghèo nàn, lạc hậu. Nhiều cấp lãnh đạo ngành và địa phương xem nhẹ công tác thể dục - thể thao.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp thể dục thể thao nước ta phát triển nhanh, vững chắc và trong một thời gian không xa đuổi kịp trình độ các nước trong khu vực, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Tổng cục Thể dục - thể thao, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và các ngành liên quan khẩn trương xây dựng quy hoạch phát triển thể dục - thể thao dài hạn trong cả nước, ở từng địa phương và trong từng ngành theo những nội dung và yêu cầu sau đây:

1. Ngành Thể dục - thể thao phải xây dựng định hướng phát triển có tính chất chiến lược, trong đó quy định rõ các môn thể thao và các hình thức hoạt động mang tính phổ cập đối với mọi đối tượng, lứa tuổi, tạo thành phong trào tập luyện rộng rãi của quần chúng "Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", đồng thời xác định rõ những môn thể thao trọng điểm có khả năng nâng cao thành tích để nhanh chóng tiến kịp trình độ các nước trong khu vực.

2. Căn cứ định hướng trên, ngành Thể dục - thể thao xây dựng ngay quy hoạch phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của sự nghiệp phát triển thể dục - thể thao và công cuộc đổi mới của đất nước, không chỉ 5 - 10 năm mà vài chục năm sau.

Quy hoạch này bao gồm các trung tâm thể thao quốc gia, trung tâm thể thao khu vực, trung tâm thể thao và cơ sở vật chất - kỹ thuật thể dục - thể thao của các tỉnh, thành phố. Việc xác định các trung tâm này phải gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, của từng vùng và từng tỉnh, thành phố. Các trung tâm thể thao khu vực (hay vùng) cần phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các vùng trọng điểm: phía Bắc, phía Nam, miền Trung, đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên, Việt Bắc... các vùng phát triển du lịch. Cần làm rõ nhiệm vụ, yêu cầu của từng trung tâm này trong việc phát triển các môn thể thao, từ đó cơ nương đầu tư xây dựng các cơ sở vật chất - kỹ thuật cần thiết. Các trung tâm này có thể được xây dựng trên cơ

sở nâng cấp, bổ sung, phát triển những cơ sở đã có; đồng thời căn cứ vào quy hoạch chung để xem xét, điều chỉnh lại những cơ sở đã có, kể cả các trung tâm thể thao quốc gia, nếu thấy không hợp lý.

Đối với các cơ sở thể dục - thể thao do địa phương trực tiếp quản lý thì trên cơ sở phát triển quy hoạch chung, khả năng và điều kiện của địa phương, với sự hướng dẫn của Tổng cục Thể dục - thể thao, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật, hình thành các trung tâm thể dục - thể thao tỉnh, thành phố. Ở các thành phố lớn có các cơ sở thể thao của trung ương, cần xây dựng một quy hoạch chung các cơ sở thể dục - thể thao trên địa bàn, việc phân biệt giữa trung ương và địa phương chỉ là sự phân công quản lý trực tiếp.

Quy hoạch tổng thể phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật thể dục - thể thao của cả nước từ nay đến năm 2000, chia thành hai bước: Từ 1995 - 1997 và từ 1998 - 2000, trong đó có kế hoạch cụ thể từng năm; cần hoàn thành sớm một số công trình cần thiết để tạo cơ sở vật chất - kỹ thuật thuận lợi cho ngành Thể dục - thể thao bước vào thế kỷ 21 theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Thủ tướng Chính phủ sẽ phê duyệt quy hoạch này và qua vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm tới.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Tổng cục Địa chính có nhiệm vụ phối hợp với Tổng cục Thể dục - thể thao và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố làm xong quy hoạch này trong quý II năm 1995. Riêng quy hoạch phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật thể dục - thể thao của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh cần làm xong ngay trong tháng 4 năm 1995.

3. Đồng thời với việc xây dựng quy hoạch phát triển thể dục - thể thao theo ngành dọc, cần xác định phương hướng phát triển thể dục - thể thao trong từng ngành. Các Bộ Giao thông và Đào tạo, Quốc phòng, Nội vụ, Y tế, Văn hóa - Thông tin, Tổng cục Du lịch... có trách nhiệm cùng với Tổng cục Thể dục - thể thao xây dựng phương hướng, kế hoạch, biện pháp đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục - thể thao, từng bước xây

dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật và đội ngũ cán bộ thể dục - thể thao trong ngành.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cần đặc biệt coi trọng việc giáo dục thể chất trong nhà trường, cải tiến nội dung giảng dạy thể dục - thể thao nội khóa, ngoại khóa, quy định tiêu chuẩn rèn luyện thân thể cho học sinh ở các cấp học; có quy chế bắt buộc các trường, nhất là các trường đại học phải có sân bãi, phòng tập thể dục - thể thao; có định biên hợp lý và có kế hoạch tích cực đào tạo đội ngũ giáo viên thể dục - thể thao, đáp ứng nhu cầu ở tất cả các cấp học. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có một Thư trường chuyên trách chỉ đạo công tác thể dục - thể thao trong trường học.

Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ phải có quy chế bắt buộc rèn luyện thể lực, phát triển hoạt động thể dục - thể thao ở các đơn vị nhằm nâng cao sức khỏe, tinh thần chiến đấu của cán bộ và chiến sỹ; xác định những môn thể thao phù hợp với đặc điểm của ngành, phối hợp với Tổng cục Thể dục - thể thao để xây dựng một số môn thể thao trọng điểm của nền thể thao quốc gia.

4. Cùng với việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển lâu dài, trước mắt cần đầu tư ngay cho việc đào tạo các tài năng thể thao ở những môn trọng điểm. Đây là nhiệm vụ cấp bách để trong một thời gian ngắn, đưa trình độ các vận động viên của ta trong các bộ môn này tiến lên nhanh. Để làm được việc này, cần tận dụng khai thác các cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện có, đồng thời, gấp rút xây dựng mới một số cơ sở kỹ thuật cần thiết; khẩn trương xây dựng quy hoạch và đào tạo đội ngũ vận động viên có trình độ cao, bổ sung các chế độ, chính sách cụ thể cần thiết cho việc này; vận động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tài trợ cho các hoạt động thể dục - thể thao, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng các vận động viên trẻ có tài năng.

Tổng cục Thể dục - thể thao cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ
VŨ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 136-TTg ngày 9-3-1995 về việc quản lý và sử dụng các Nhà khách của Chính phủ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nhà khách Chính phủ nói tại Quyết định này là những Nhà khách của Chính phủ giao cho Bộ Ngoại giao quản lý để sử dụng vào mục đích phục vụ các hoạt động lễ tân đối ngoại của Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ (sau đây gọi là Đảng và Nhà nước). Đó là những tổ chức sự nghiệp bao gồm:

1. Nhà khách số 12 Ngô Quyền, Hà Nội,
2. Nhà khách số 2 Lê Thạch, Hà Nội,
3. Nhà khách số 1 Lý Thái Tổ, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Các Nhà khách Chính phủ có những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- a) Tổ chức đón tiếp, phục vụ việc ăn ở, sinh hoạt và làm việc đối với các đoàn khách cấp cao của Đảng và Nhà nước sang thăm chính thức hoặc thăm làm việc ở nước ta.
- b) Phục vụ các cuộc hội đàm, ký kết, hội nghị, họp báo, tiếp khách, chiêu đãi và các hoạt động đối ngoại chính thức khác của Đảng và Nhà nước, của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ do Bộ trưởng hoặc cấp tương đương trở lên chủ trì.

c) Nhà khách số 12 Ngô Quyền và số 1 Lý Thái Tổ chủ yếu dành để phục vụ:

Các hoạt động lễ tân đối ngoại của Tổng Bí thư Đảng, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com